| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KHOÁI CHÂU**<br>**TỈNH HƯNG YÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 29/2018/HSST
Ngày 27/6/2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU, TỈNH HƯNG YÊN**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**:** Ông Đào Duy Trĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân**:**

1. Bà Đặng Thị Thêm.
2. Ông Trần Xuân Hòa.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân** huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên: Ông Nguyễn Hữu Tuấn A - Kiểm sát viên.

Ngày 27/ 6/ 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2018/TLST-HS ngày 11/5/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/HSST-QĐ ngày 08/6/2018 đối với bị cáo:

**Vũ Văn T** - sinh năm 1981;

Quê quán: thôn V xã H huyện Khoái Châu tỉnh Hưng Yên.

HKTT, chỗ ở: Thôn Đ xã X huyện Ân Thi, Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: không.

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Con ông Vũ Văn M, sinh năm: 1950.

Con bà Phan Thị N, Đã chết.

Anh chị em ruột: gia đình có 03 người, bị cáo là thứ 2.

Vợ: Nguyễn Thị K, sinh năm: 1983.

Con: có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Chưa có;

Bị cáo đang được tại ngoại do áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

**Người làm chứng:**

1. Anh Lê Tuấn A; sinh năm 1981; (vắng mặt).

Trú tại: Thôn B xã D huyện Khoái Châu tỉnh Hưng Yên

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, nên vào khoảng 07 giờ ngày 09/3/2018, Vũ Văn T đi bộ từ nhà ở thôn Đ, xã X, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, ra trước cửa nhà xin đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết, để lên xã D, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến xã D, T xuống xe đi bộ vào đường bê tông thuộc khu vực thôn J xã D. Tại đây, T gặp một người đàn ông lạ mặt không biết tên, địa chỉ, khoảng 50 tuổi, nghi là nghiện ma túy nên T lại gần và hỏi: "Anh có ma túy không bán em 400.000 đồng", người đàn ông nói "Có, đưa tiền đây rồi đưa ma túy sau", T đưa cho người đàn ông này 400.000 đồng. Sau khi nhận tiền, người đàn ông này đưa cho T 02 gói nilon nhỏ màu xanh, bên trong 02 gói nilon là 02 gói giấy (loại giấy vở học sinh). T không mở ra kiểm tra, nhưng biết chắc bên trong 02 gói nilon đều chứa Heroin nên cầm ở lòng bàn tay phải rồi đi về. Đến khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang đi bộ trở về được khoảng 50m trên đường bê tông thuộc thôn J, xã D, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khoái Châu kết hợp với Công an xã D phát hiện, bắt quả tang. Vũ Văn T tự giác giao nộp cho Cơ quan điều tra và khai nhận 02 gói nilon trên là Heroin do T vừa mua được để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ, niêm phong 02 gói ma túy nêu trên và gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 132/PC54 ngày 24/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong thu của Vũ Văn T, có khối lượng 0,421g, là ma túy, loại Heroin.

Quá trình điều tra xác định: Đối với người đàn ông lái xe mô tô cho bị cáo đi nhờ và người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo đều không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Bản cáo trạng số: 31/QĐ-VKS-HS ngày 11/5/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố đối với Vũ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; xử phạt Vũ Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Không áp dụng

hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy số Hêrôin còn lại sau giám định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Khoái Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, việc giao nộp và thu thập tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Vũ Văn T và người làm chứng, cùng các chứng cứ tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 7 giờ ngày 09/3/2018, Vũ Văn T đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết, từ nhà ở thôn Đ, xã X, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, đến thôn J, xã D, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên mua ma túy để sử dụng, trên đường về thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khoái Châu cùng Công an xã D bắt và thu giữ của T 0,421 gam Hêrôin.

Vũ Văn T là người nghiện ma túy, vì muốn thỏa mãn cơn nghiện của mình nên đã thúc đẩy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý, làm ảnh hưởng và xâm phạm đến trật tự xã hội.

Hành vi của bị cáo Vũ Văn T đã đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu đã truy tố Vũ Văn T theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 31/QĐ-VKS-HS ngày 11/5/2018 hoàn toàn có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: bị cáo tuy phạm tội lần đầu, nhưng thuộc trường hợp nghiêm trọng và là người nghiện ma tuý.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích ở trên,

xét cần thiết phải cho cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nghề nghiệp làm ruộng, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, còn nuôi con nhỏ. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu, cho tiêu hủy phong bì niêm phong cùng 0,350 gam Heroin hoàn lại sau khi Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên giám định.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số 24/QĐ-VKS-KC ngày 11/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu)

[7] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Đối với người đã bán Heroin và người đàn ông cho T đi nhờ xe do không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh xử lý.

**Vì các lẽ trên:**

## QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt Vũ Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù T từ ngày các bị cáo đi thi hành hình phạt tù. .

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Vũ Văn T.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong cùng 0,350 gam Heroin hoàn lại sau giám định.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số 24/QĐ-VKS-KC ngày 11/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng yên
- Viện kiểm sát, Công an huyện Khoái Châu;
- Chi cục THADS huyện Khoái Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ; Văn phòng Tòa án.

**Đào Duy Trĩnh**